

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ T
TỈNH BẮC NINH**

Bản án số: 218/2017/HSST
Ngày 14 tháng 7 năm 2017
“Vũ Huy T tàng trữ trái phép chất ma
túy”

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ T, TỈNH BẮC NINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- + *Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đỗ Thế Bình.
- + *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn An, ông Nguyễn Đăng Thúc.
- + *Thư ký phiên tòa:* Bà Đàm Thu Hương- Thư ký Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bắc Ninh.
- + *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T tham gia phiên tòa:* Bà Trần Thị Hằng- Chức vụ: Kiểm sát viên sơ cấp.

Trong ngày 14 tháng 7 năm 2017 tại trụ sở, Tòa án nhân dân thị xã T mở phiên toà sơ thẩm xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 202/2017HSST ngày 19 tháng 5 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 214/QĐXX- ST ngày 28/6/2017 đối với bị cáo:

Vũ Huy T - Sinh năm 1976.

- HKTT: Thôn B, xã T, huyện B, tỉnh Hải Dương.
- Trình độ văn hóa: 07/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Tôn Giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.
- Bố: Vũ Huy T - Sinh năm 1950; Mẹ: Lê Thị L - Sinh năm 1956.
- Vợ: Nguyễn Thị Đ .
- Sinh năm 1979; Con: Có 01 con, sinh năm 2015.
- Tiền án, tiền sự: Không.
- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/02/2017, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 23/02/2017, tại khu vực bãi đất thuộc khu phố M, phường Đ, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh, tổ công tác thuộc Công an phường Đ, thị xã T bắt quả tang Vũ Huy T, sinh năm 1976, trú tại: Thôn B, xã T, huyện B, tỉnh Hải Dương đang có hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Qua kiểm tra thu tại lòng bàn tay trái của T 01 (một) gói nhỏ được bọc ngoài là lớp giấy màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng, theo T khai (là *Heroine*) T vừa mua được đang đi tìm nơi sử dụng thì bị lực lượng công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang. Tổ công tác tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng là 01 gói nhỏ được bọc ngoài bằng lớp giấy màu trắng, bên trong có chất bột màu trắng và gửi đi giám định.

Tại Kết luận giám định số: 325/KLGD- PC54 ngày 23/02/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: *Chất bột màu trắng bên trong 01 gói nhỏ bọc ngoài bằng lớp giấy màu trắng có trọng lượng 0,3129 gam. Loại ma túy: Chất Heroine.*

Tại bản cáo trạng số 113/Ctr- VKS ngày 19 tháng 5 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T truy tố bị cáo tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 194 BLHS.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Vũ Huy T khai nhận: Bản thân do nghiện ma túy nên khoảng 10 giờ ngày 23/02/2017, T thuê xe ôm của một người đàn ông không quen biết đi từ đầu cầu Đ, thành phố B đến thị xã T, tỉnh Bắc Ninh với mục đích mua ma túy sử dụng. Khi đến khu vực đường tàu thuộc khu phố C, phường Đ, thị xã T, T xuống xe, còn người lái xe ôm đi đâu bị cáo không biết. Sau khi xuống xe T đi bộ đến trước cửa một ngôi nhà có cổng sắt màu ghi đóng kín, qua lỗ nhỏ trên cổng sắt T đút 150.000đ vào bên trong nhà thì trong nhà có người cầm tiền và đưa lại cho bị cáo 01 gói nhỏ được bọc ngoài bằng lớp giấy màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng. Sau khi mua được gói ma túy quay ra đến một bãi đất trống thuộc khu phố M, phường Đ, thị xã T thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

Về địa điểm nơi mua ma túy bị cáo khai là do bạn nghiện chỉ dẫn, còn người bán ma túy bị cáo không biết là ai, tên tuổi là gì. Vị trí, địa chỉ ngôi nhà nơi mua ma túy, bị cáo cũng không nhớ. Bị cáo thừa nhận hành vi cất giấu trên người 0,3219 gam chất *Heroine* của bản thân đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh Bắc Ninh truy tố bị cáo là đúng tội, đúng người, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, sau khi phân tích, đánh giá tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết liên quan đến trách nhiệm hình sự của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 BLHS, khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015; Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015 và Nghị Quyết số

144/2016/QH13, ngày 29/6/2016 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự và lùi hiệu lực thi hành Bộ luật hình sự của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 23/02/2017. Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 BLHS, Điều 76 BLTTHS: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật còn lại sau giám định của phòng KTHS Công an tỉnh Bắc Ninh (mặt trước có ghi chữ “*Mẫu vật còn lại sau giám định theo KLGD số 325/KLGD- PC54 ngày 23/02/2017*” của PC54).

Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến bào chữa hay tranh luận với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát, khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, lời khai của bị cáo và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là thống nhất với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, vật chứng là gói nhỏ được bọc ngoài là lớp giấy màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng; Kết luận giám định của Phòng KTHS- Công an tỉnh Bắc Ninh. Đã đủ căn cứ khẳng định, hành vi cất giấu 0,3129 gam *Heroin* với mục đích sử dụng nhằm thỏa mãn nhu cầu bản thân của Vũ Huy T đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật trên là đúng người, đúng tội và có căn cứ.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, hành vi phạm tội của bị cáo còn gây ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế- xã hội của đất nước, gây tác hại tiêu cực đến sức khỏe, nhân cách và sự phát triển bình thường của con người, là căn nguyên làm phát sinh các loại tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật, hành vi phạm tội của bị cáo còn là nguyên nhân làm lây lan căn bệnh thế kỷ HIV/AIDS. Bị cáo là người trưởng thành có đủ khả năng nhận thức được tác hại của ma túy cũng như sự cam đoan của pháp luật đối với các hành vi sản xuất, mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy, song với ý thức coi thường pháp luật, coi rẻ sức khỏe của bản thân bị cáo vẫn lao sử dụng trái phép chất ma túy, để có ma túy sử dụng bị cáo đã có hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Nhằm đấu tranh phòng chống và từng bước đẩy lùi tệ nạn ma túy ra khỏi đời sống xã hội, thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã

hội trong một thời gian nhất định mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành một con người có ích cho gia đình và xã hội.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải với hành vi phạm tội, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS nên cần giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt. Mặt khác theo cáo trạng, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn truy tố bị cáo tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS có khung hình phạt từ 2 năm đến 7 năm tù, song theo khoản 1 Điều 249 BLHS 2015 quy định có khung hình phạt từ 1 đến 5 năm tù. Căn cứ Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015 và Nghị Quyết số 144/2016/QH13, ngày 29/6/2016 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự và lùi hiệu lực thi hành Bộ luật hình sự của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; Công văn số 276/TANDTC- PC ngày 13/9/2016 của Tòa án nhân dân tối cao về việc “*Áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội của BLHS 2015*”, Hội đồng xét xử thấy cần vận dụng khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 249 BLHS 2015 để xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Ngoài hình phạt chính là hình phạt tù giam, với bị cáo lẽ ra cần phải áp dụng thêm hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 194 của BLHS. Song xét hoàn cảnh và điều kiện của bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, nghề nghiệp và thu nhập không ổn định, mục đích phạm tội không có tính tư lợi nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Xác định gói nhỏ được bọc bên ngoài bằng lớp giấy màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng thu giữ tại lòng bàn tay trái của bị cáo là *Heroine*, *Heroine* là một trong các chất ma túy Nhà nước nghiêm cấm sản xuất, mua bán, tàng trữ, sử dụng do vậy cần tịch thu tiêu hủy.

Liên quan trong vụ án còn có người đã bán ma túy cho bị cáo, song quá trình điều tra, bị cáo không nhớ đặc điểm nhận dạng, tên tuổi của người này, bản thân bị cáo cũng không nhớ chính xác địa chỉ ngôi nhà nơi đã mua ma túy. Do vậy với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo cơ quan điều tra vẫn đang tiếp tục điều tra xác minh, khi nào điều tra làm rõ sẽ xử lý sau.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Vũ Huy T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản Điều 46, Điều 33, Điều 41 BLHS; Điều 76, 99, 228, 231, 234 BLTTHS; khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 249 BLHS 2015; Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015 và Nghị Quyết số 144/2016/QH13, ngày 29/6/2016 của Quốc hội về việc “*Thi hành Bộ luật hình sự*”

và “*Lùi hiệu lực thi hành Bộ luật hình sự*” của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Xử phạt: Vũ Huy T 15 (*mười lăm*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 23/02/2017. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật còn lại sau giám định của Phòng KTHS Công an tỉnh Bắc Ninh (mặt trước có ghi chữ “*Mẫu vật còn lại sau giám định theo KLGD số 325/KLGD- PC54 ngày 23/02/2017 của PC54*”).

- Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND thị xã T;
- Công an thị xã T;
- THADS thị xã T;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu hs, vp.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thế Bình